

Số: 2367/2023/QĐST-KDTM Thành phố Thủ Đức, ngày 12 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 164/2023/TLST-KDTM ngày 19 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1 Nguyên đơn: Công Ty TNHH Xây Dựng Công Trình Giao Thông Minh P

Trụ sở: Số B, Tổ A, ấp C, xã V, huyện BC, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số D, Đường số E, phường B, quận T, Thành phố H.

1.2. Bị đơn: Công ty TNHH T (Tên mới là Công ty TNHH Thương Mại và Đầu tư Xuân Qg).

Trụ sở: Số A đường B, khu phố C, phường L, thành phố TĐ, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức V1, sinh năm 1965

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH Thương Mại và Đầu tư Xuân Q (tên cũ là Công ty TNHH T) có trách nhiệm thanh toán cho Công Ty TNHH Xây Dựng Công Trình Giao Thông Minh P tổng cộng số tiền là 86.511.925 (Tám mươi sáu triệu năm trăm mười một nghìn chín trăm hai mươi lăm) đồng, bao gồm tiền nợ gốc còn lại là 74.011.925 (Bảy mươi bốn triệu không trăm mười một nghìn chín trăm hai mươi lăm) đồng và tiền lãi chậm thanh toán là 12.500.000 (Mười hai triệu năm trăm nghìn) đồng của Hợp đồng giao khoán số 34/HĐGK/TABACI ĐỘI ngày 08/12/2017. Theo phương thức: mỗi tháng thanh toán 10.000.000 (Mười triệu) đồng cho đến khi thanh toán xong, thanh toán vào ngày 10 hằng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 7/2023.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành tại thời điểm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH Thương Mại và Đầu tư Xuân Q (tên cũ là Công ty TNHH T) chịu án phí 3.000.000 (Ba triệu) đồng. Hoàn lại cho Công Ty TNHH Xây Dựng Công Trình Giao Thông Minh P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000 (Ba triệu) đồng theo biên lai thu số AA/2023/0003341 do Chi cục Thi hành án thành phố Thủ Đức lập ngày 15/5/2023.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND Tp. HCM;
- VKSND tp.Thủ Đức;
- Chi cục THA DS tp.Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Nga

